

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HSST
Ngày: 16 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Sơn; Ông Hoàng Văn Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Viên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Tòa án nhân dân huyện Đ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXX-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Phạm X - sinh năm 1966 tại Bình Định; nơi cư trú: ấp Bến Nôm 1, xã PC, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Phạm Văn Phước (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bần (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Ái (đã chết) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994); tiền án tiền sự: không; bị bắt ngày 04/4/2018, tại ngoại ngày 13/4 /2018 đến nay “có mặt”.

2/ Họ và tên: Trần Mạnh C - sinh năm 1976 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp DM 2, xã GT 1, huyện TN, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Mạnh Hùng (đã chết) và bà Hoàng Thị Ngào - sinh năm 1956; có vợ Phạm Thị Mai – sinh năm 1980 và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003); tiền án tiền sự: không; bị bắt ngày 04/4/2018, tại ngoại ngày 13/4 /2018 đến nay “có mặt”.

3/ Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy V - sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: số nhà 1574/1E ấp PT, xã PC, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Trường - sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Kim Hiên - sinh năm 1958; có chồng Nguyễn Thanh Hà – sinh năm 1974 và 01 con sinh

năm 2007; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 04/4/2018, tại ngoại ngày 13/4/2018 đến nay “có mặt”.

4/ Họ và tên: Võ Vũ L - sinh năm 1991 tại Đồng Nai; nơi cư trú: 1738/1 ấp PD, xã PC, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Võ Tích - sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Hết (đã chết); có vợ Vũ Thị Mai Hương – sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 04/4/2018, tại ngoại ngày 13/4 /2018 đến nay “có mặt”.

5/ Họ và tên: Đỗ Mộng T - sinh năm 1981 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp TN, xã PC, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Đỗ Văn Chỏi - sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Út – sinh năm 1951; có chồng Đặng Đức Thịnh – sinh năm 1971 và 02 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 04/4/2018, tại ngoại ngày 13/4 /2018 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/4/2018 tại quán nước và tạp hóa của Nguyễn Minh Sang ở ấp Bến Nôm 1, xã PC huyện Đ, Phạm X, Đỗ Mộng T, Nguyễn Thị Thùy V và Trần Mạnh C rủ nhau chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền. Các con bạc lấy từ nhà Sang 02 bộ bài tây, 01 tấm vải màu xanh, 01 ca nhựa màu trắng để dùng cho việc đánh bạc.

Cách thức đánh bạc như sau: các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia cho mỗi người chơi 9 lá bài, riêng người chia được 10 lá và là người đánh đầu tiên, những lá bài còn lại sẽ được đặt ở giữa để cho các con bạc lần lượt bốc để xếp thành phỏm, quy định ba lá đến bốn lá bài giống nhau là một phỏm hoặc ba đến năm lá bài đồng chất liên tiếp nhau là một phỏm. Người đánh đầu tiên sẽ đánh cho người kế bên 01 lá bài, người kế bên có thể ăn lá bài đó để xếp thành phỏm hoặc không ăn mà bốc 01 lá bài ở giữa và sau đó đánh tiếp cho người kế bên 01 lá bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi không còn bài để bốc thì hạ bài so điểm tính kết quả thắng thua. Người thấp điểm nhất sẽ ăn ba người còn lại, người thấp điểm tiếp theo thua số tiền lần lượt là 20.000đ, 40.000đ và 60.000đ, nếu bài của người nào không có phỏm (bị cháy) sẽ thua 80.000đ, người được ba phỏm (ù) thì tất cả những người còn lại thua 200.000đ, nếu có ba phỏm không dư lá bài nào thì những người còn lại phải chung 400.000đ.

Phạm X, Đỗ Mộng T, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C tự quy định: nếu người nào có bài ù thì bỏ ra 20.000đ vào ca nhựa để cháu Phạm Nguyễn Đức Hiền – sinh năm 2006 (con của Sang) phục vụ nước, thuốc lá nếu còn dư thì cho cháu Hiền. Quá trình đánh bạc thì X, C, V và T chia thành 04 tụ đề đánh bạc, chơi được khoảng 03 ván thì Võ Vũ L đến hùn tiền tham gia cùng tụ với T.

Cả nhóm đánh bạc đến 11 giờ 40 phút ngày cùng ngày thì bị Công an huyện Đ kết hợp cùng Công an xã PC bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền thu trên chiếu bạc là 2.130.000 đồng, Trong đó:
 - + Tiền xâu trong ca nhựa 60.000 đồng,
 - + Tiền thu tại vị trí của Phạm X 70.000 đồng,
 - + Tiền thu tại vị trí của Nguyễn Thị Thùy V 1.060.000 đồng,
 - + Tiền thu tại vị trí của Trần Mạnh C 560.000 đồng,
 - + Tiền thu tại vị trí của Võ Vũ L và Đỗ Mộng T 380.000 đồng.
- 01 tấm vải màu xanh, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

- 07 xe mô tô các loại gồm: 01 xe mô tô biển số 60B4-021844, 01 xe mô tô biển số 60B7-44168, 01 xe mô tô biển số 54Y9-2556, 01 xe mô tô biển số 60B7-14555, 01 xe mô tô biển số 60L5-4041, 01 xe mô tô biển số 60B6-38747, 01 xe mô tô biển số 60B4-65773.

- 09 điện thoại di động các loại.
- Thu trên người và trên xe các đối tượng tổng số tiền 59.660.000 đồng và 100USD, Trong đó:
 - + Thu trên người Phạm X 2.470.000 đồng,
 - + Thu trong cốp xe mô tô biển số 60B4-65773 số tiền 13.760.000 đồng,
 - + Thu trên người Võ Vũ L 1.000.000 đồng,
 - + Thu trên người Đỗ Mộng T 8.900.000 đồng và 100 USD,
 - + Thu trên người Trần Mạnh C 1.400.000 đồng và trong cốp xe mô tô biển số 60B7-44168 số tiền 10.700.000 đồng,
 - + Thu trên người Đặng Đức Thịnh 15.300.000 đồng,
 - + Thu trên người Vũ Viết Thái 330.000 đồng,
 - + Thu trên người Nguyễn Văn Thiệu 5.800.000 đồng.

Lúc này có các đối tượng Đặng Đức Thịnh, Vũ Viết Thái, Nguyễn Văn Thiệu đến xem, không tham gia đánh bạc cũng bị bắt về xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ, Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L và Đỗ Mộng T đã khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân và xác định, khi tham gia đánh bạc:

- T mang theo số tiền 9.400.000 đồng và 100 USD nhưng chỉ sử dụng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Trong khoảng 03 ván đầu tiên T không thắng, không thua, sau đó L đến và mang theo số tiền 1.500.000 đồng và sử dụng vào việc đánh bạc, T và L góp vốn với nhau mỗi người 500.000 đồng để đánh bạc chung 01 tụ, L là người trực tiếp đánh bạc còn T ngồi xem. Từ khi đánh bạc đến khi bắt quả tang tụ của T và L thua 620.000 đồng. Khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí của L và T số tiền 380.000 đồng, thu trên người L số tiền 1.000.000 đồng, thu trên người của T 8.900.000 đồng và 100 USD.

- Phạm X mang theo số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc X thắng được 540.000 đồng, khi bị bắt thu tại vị trí của X ngồi 70.000 đồng và trên người 2.470.000 đồng.

- C mang theo số tiền 12.7000.000 đồng, C sử dụng 2.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 10.700.000 đồng C để trong cốp xe không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc C thua 40.000 đồng, Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của C số tiền 560.000 đồng và trên người 1.400.000 đồng.

- V mang theo số tiền 14.760.000 đồng, V sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 13.760.000 đồng V để trong cốp xe không sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc V thắng được 60.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí của V số tiền 1.060.000 đồng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSĐQ ngày 24/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Quyết định số 16/2018/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Đ đã trả hồ sơ bổ sung để làm rõ vai trò của chủ quán nước Nguyễn Minh Sang (tự Sang kèn). Cơ quan cảnh sát điều tra chưa điều tra làm rõ vai trò của Sang là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại Văn bản số 10/CV-VKS-HS ngày 19/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ xác định: Khi đánh bạc tại nhà Sang Kèn, các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T tự phục vụ, tự nguyện cho tiền vào mà không có yêu cầu từ phía đối tượng Sang Kèn. Hiện đối tượng Sang đã bỏ đi khỏi địa phương nên không làm việc được; khi làm làm rõ sẽ xử lý sau. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên Cáo trạng số 63/CT-VKSĐQ ngày 24/7/2018.

Tại biên bản xác minh ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, Công an xã PC xác định: Từ tháng 4/2018, Nguyễn Minh Sang bỏ đi khỏi địa phương. Từ tháng 12/2018 đến nay, Sang kèn về sinh sống, kinh doanh tại quán nước thuộc ấp Bến Nôm 1, xã PC”.

Ngày 23/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có văn bản số 22/CV-VKS-HS đề nghị Tòa án chuyển trả hồ sơ để Viện kiểm sát điều tra bổ sung đối với Nguyễn Minh Sang. Cùng ngày, Tòa án đã ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2019/HSST-QĐ ngày 23/01/2019 theo yêu cầu của Viện kiểm sát.

Tại văn bản số 46/CV-VKS-HS ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã xác định: các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Nguyễn Thị Thùy V, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T tham gia đánh bạc tại quán nước của Phạm Minh Sang nhưng Sang đi vắng; các bị cáo tự chọn địa điểm, tự chuẩn bị phương tiện công cụ đánh bạc và tự thỏa thuận tiền vào để cho con của Sang là Phạm Nguyễn Đức Hiền – sinh năm 2006. Hiện nay Sang đã đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được; khi nào làm việc, sẽ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên Cáo trạng số 63/CT-VKSĐQ ngày 24/7/2018.

Tại phiên tòa hôm nay:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Mạnh C từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ

Mỗi bị cáo Võ Vũ L, Đỗ Mộng T từ 22.000.000đ đến 25.000.000đ

Mỗi bị cáo Nguyễn Thị Thùy V, Phạm X từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ

Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí.

2/ Các bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã nhiều lần trả hồ sơ vụ án yêu cầu điều tra, truy tố đối với Phạm Minh Sang về một trong các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” theo Điều 321, 322 Bộ luật hình sự vì đối tượng Sang đã hành vi lôi kéo các bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Đỗ Mộng T đánh bạc; dùng nơi ở của mình để chứa chấp việc đánh bạc; chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và thu tiền “xâu”... Tuy nhiên, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 63/CT-VKSĐQ ngày 24/7/2018 nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử và Hội đồng xét xử kiến nghị Tòa án và Viện kiểm sát cấp trên hủy bản án do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 04/4/2018 tại quán nước của Phạm Minh Sang ở ấp Bến Nôm 1, xã PC huyện Đ, Công an huyện Đ bắt quả tang các đối tượng: Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Đỗ Mộng T đang đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.000.000 đồng nên hành vi của các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo X, C, L, V, T biết rõ điều này nhưng vẫn thực

hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; trong thời gian qua tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp, gây ra nhiều hệ lụy xấu. Việc đưa ra xét xử và tuyên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng để trừng phạt các bị cáo vừa đề rắn đe phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết.

[3] Tính chất mức độ hành vi của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nên các bị cáo X, C, L, V, T đều là người thực hành. Tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo là nguy hiểm ngang nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng, nhưng phân hóa theo số tiền từng bị cáo sử dụng để đánh bạc. Cụ thể:

Bị cáo C là người dùng số tiền 2.000.000đ dùng vào việc đánh bạc nên chịu hình phạt cao nhất. Bị cáo T, L sử dụng số tiền 1.500.000đ; các bị cáo X, V sử dụng số tiền 1.000.000đ vào việc đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt tương xứng.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo X, C, L, V, T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo V, T là nữ; bị cáo X đang bệnh nặng (suy thận độ 4, tiểu đường, huyết áp); các bị cáo đều là lao động chính nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Số tiền 7.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 tấm vải màu xanh, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng đây là vật chứng các đối tượng sử dụng cho việc đánh bạc, xét giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- 09 điện thoại di động các loại và 06 xe mô tô các loại gồm: 01 xe mô tô biển số 60B4-021844, 01 xe mô tô biển số 60B7-44168, 01 xe mô tô biển số 60B7-14555, 01 xe mô tô biển số 60L5-4041, 01 xe mô tô biển số 60B6-38747, 01 xe mô tô biển số 60B4-65773. Quá trình điều tra xác định số tài sản trên không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với số tiền 13.760.000 đồng thu giữ trong cốp xe của Nguyễn Thị Thùy V, 7.900.000 đồng và 100 USD của Đỗ Mộng T, 10.700.000 đồng thu giữ trong cốp xe của Trần Mạnh C, 1.000.000 đồng của Phạm X: Quá trình điều tra xác định các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc, do vậy Cơ quan điều tra đã trao trả cho V, T, C và X là đúng.

Đối với số tiền 15.300.000 đồng thu giữ trong người của Đặng Đức Thịnh, 330.000 đồng thu giữ trong người của Vũ Viết Thái và 5.800.000 đồng thu giữ trong người của Nguyễn Văn Thiệu nhưng quá trình điều tra xác định các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà chỉ đứng xem, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra –

Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “che giấu việc đánh bạc trái phép” và trao trả cho Thịnh, Thái và Thiệu tài sản đã thu giữ là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô biển số 54Y9-2556: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã có văn bản đề nghị Phòng PC 67 - Công an tỉnh Đồng Nai xác minh chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau.

[6] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận. Tuy nhiên, việc Cơ quan cảnh sát điều tra không điều tra, làm rõ vai trò của đối tượng Nguyễn Minh Sang là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[7] Các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T phạm tội: “Đánh bạc”.

1/ Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 25.000.000đ.
- Xử phạt bị cáo Đỗ Mộng T 23.000.000đ.
- Xử phạt bị cáo Võ Vũ L 22.000.000đ.
- Xử phạt mỗi bị cáo Phạm X, Nguyễn Thị Thùy V 20.000.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản tiền phạt, hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

2/ Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số 0002875 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây, 01 tấm vải màu xanh (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3/ Về án phí:

Mỗi bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm X, Trần Mạnh C, Võ Vũ L, Nguyễn Thị Thùy V, Đỗ Mộng T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đồng Nai.
VKSND tỉnh Đồng Nai.
VKSND huyện Đ.
Công an huyện Đ.
Chi cục THA huyện Đ.
Các bị cáo.
Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa